

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 47/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26-5-2020

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Mầm

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 837/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/3/2020, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Thanh H – Sinh năm: 1988 (Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Đường H, phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Th – Sinh năm: 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Đường B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn - Chị Vũ Thị Thanh H trình bày:***

Chị H và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 30 tháng 8 năm 2014. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh, chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thảo A, sinh ngày: 11/5/2015.

Sau khi kết hôn được một thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh Th thường hay đánh đập và chị H thường xuyên phải chịu bạo hành về tinh thần. Anh Th thường xuyên bỏ nhà đi mà không rõ lý do, không quan tâm đến vợ con, có thái độ cư xử không tôn trọng chị H và bố mẹ của chị H; anh Th không cho chị H được tự do đi làm, giao lưu với bạn bè hoặc đồng nghiệp, làm cho tinh thần của chị H ngày càng suy sụp và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe. Vợ chồng chị H, anh Th đã tự sống ly thân từ tháng 12/2018 cho đến nay, từ khi vợ chồng sống ly thân, anh Th không có thiện chí để vợ chồng quay về chung sống dù chị H đã nhiều lần liên lạc để nói chuyện với anh Th về việc vợ chồng có tiếp tục chung sống nữa hay không nhưng anh Th không ý kiến gì.

Nay chị H xác định bản thân không còn tình cảm, tình thương yêu vợ chồng đối với anh Th nữa, thời gian vợ chồng sống ly thân cũng đã lâu nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Thảo A, sinh ngày 11/5/2015 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: chị H xác định vợ chồng không có.

* *Bị đơn - Anh Nguyễn Văn Th* đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Do đó không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

+ *Về tố tụng:* Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay Hội đồng xét xử, thẩm phán, thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

+ *Về nội dung vụ án:* Sau khi phân tích tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 1, khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Th. Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Thảo A, sinh ngày 11/5/2015 cho chị Vũ Thị Thanh H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu của nguyên đơn chị Vũ Thị Thanh H là tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Vũ Thị Thanh H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn anh Nguyễn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H và anh Th là đảm bảo đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Vũ Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Th chung sống và kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 30 tháng 8 năm 2014. Xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quá trình duy trì hôn nhân giữa chị H và anh Th phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng chị H, anh Th bất đồng quan điểm sống. Anh Th không tôn trọng vợ và gia đình bên vợ, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn làm cho tinh thần chị H suy sụp và ảnh hưởng đến sức khỏe. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2018 cho đến nay, từ khi vợ chồng sống ly thân, anh Th không có thiện chí để vợ chồng quay về chung sống dù chị H đã nhiều lần liên lạc để nói chuyện với anh Th nhưng anh Th không ý kiến gì. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Hội đồng xét xử xét thấy; Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Th đã xảy ra, kéo dài và ở mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh Th của chị H là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị H và anh Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Thảo A, sinh ngày: 11/5/2015. Hiện nay, cháu Nguyễn Thảo A còn nhỏ và đang sống cùng với chị H. Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo sự phát triển về thể chất và tinh thần của cháu A nên giao cháu Nguyễn Thảo A cho chị Vũ Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu nên không đề cập giải quyết, là phù hợp theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự xác định không có tài sản chung, công nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 1, khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ: Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung:

2.1 Giao con chung cháu Nguyễn Thảo A, sinh ngày: 11/5/2015 cho chị Vũ Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

2.2 Anh Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ: Đương sự xác định không có tài sản chung, công nợ nên không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2019/0005041 ngày 15 tháng 10 năm 2019.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- CCTHADS TP.B, tỉnh Đắk Lắk;
- UBND phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh Vũ T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Trúc